

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Khỏe;

Ông Võ Văn Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng V, sinh ngày 13/3/1970, tại huyện A, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Biết đọc, biết viết; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); có vợ: Nguyễn Thị H; có 01 người con sinh năm 1993;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam: 14/7/2018 cho đến nay, có mặt tại P tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông C, luật sư Văn phòng Luật sư C, THUỘC Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn Đ;

2. Ông Trung Văn T;

3. Bà Cao Thị Đ1;

4. Ông Phan Văn Đ2;
5. Bà Lê Thị Kim P;
6. Ông Nguyễn Minh C;
7. Bà Nguyễn Thị S;
8. Ông Trương Văn A1;
9. Ông Nguyễn Văn A2;
10. Ông Lê Tấn A3;
11. Ông Trương Văn A4;
12. Bà Lê Thị A5;
13. Ông Lê Văn A6;
14. Bà Lê Hồng A7;
15. Ông Phan Văn A8;
16. Ông Nguyễn Văn A9;
17. Bà Trần Thị Ngọc A10;
18. Bà Nguyễn Thị A11;
19. Ông Lê Văn A12;
20. Bà Trần Thị A13;
21. Bà Nguyễn Thị Kim A14;
22. Bà Huỳnh Thị Minh A15;
23. Bà Đặng Ngọc A16;
24. Ông Nguyễn Ngọc A17.

3 người làm chứng Lê Thị A5, Lê Văn A6 và Nguyễn Thị A11 có mặt tại P tòa, còn lại 21 người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2018, Lê Hồng V do có mâu thuẫn trong việc tổ chức trường gà (thuộc xã Pungsang, huyện Paraychusa, tỉnh Takeo, Vương quốc Campuchia giáp với xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang) với ông Q (Thiếu tướng, Phó Giám đốc Công an tỉnh Takeo, Campuchia) và Nguyễn Ngọc TH (U), ngụ xã Đ, huyện A, nên có ý định trả thù.

Ngày 07/7/2018, V sử dụng điện thoại di động mở Youtube xem video ca nhạc của ca sĩ Chế Linh, phát hiện video clip của chương trình “Đáp lời sông núi” nên mở xem, thấy có hình ảnh cờ 3 sọc và biết đây là cờ của chế độ Việt Nam Cộng hòa. V nảy sinh ý định làm cờ 3 sọc rải trên địa bàn ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hội

Đông để làm cho người dân, chính quyền nơi đây nghĩ rằng trên địa bàn có lực lượng chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ủng hộ chế độ Việt Nam Cộng hòa hoặc do người của tổ chức phản động ở nước ngoài gây ra, làm xôn xao dư luận để lực lượng Công an, Biên phòng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát hoặc đóng cửa biên giới giữa hai nước Việt Nam – Campuchia tại khu vực xã V, huyện A, không cho khách qua chơi đá gà để trường gà của Q và TH thua lỗ, nghỉ hoạt động.

Sáng ngày 08/7/2018, V điều khiển xe mô tô biển số 67G1-009.80 đến nơi bán văn phòng phẩm của chị Huỳnh Thị Minh A15 tại phường A, thành phố C mua 03 tờ giấy hai mặt màu vàng, mỗi tờ tương đương khổ giấy A3 mang về nhà cất giấu trong phòng của V. Đến chiều cùng ngày, V đến tiệm tạp hoá của chị Nguyễn Thị Kim A14 (cùng xóm) mua 01 cây bút lông mực màu đỏ. Sau đó, V tiến hành làm cò 3 sọc với việc dùng kéo cắt 03 tờ giấy màu vàng thành những tờ nhỏ được khoảng hơn 42 tờ, kích thước mỗi tờ (08 x 12)cm, dùng A12 tre và bút lông mực đỏ kẻ 3 sọc lên hai mặt những tờ giấy màu vàng, nhưng sợ bị người nhà phát hiện nên một số tờ V chỉ kẻ ba sọc ở một mặt. Xong, V dùng viết mực màu xanh viết lên một số tờ chữ “V-N-C-H”, “V-N-C-H TẤN CÔNG”, “ChA1 bị TẤN”, “V-N-C-H Vi-TẤN”, “Vi-TẤN”, “THức-Ăn”, rồi để tất cả cò 3 sọc vào bọc nylon cất giấu trong phòng của V. Khoảng 02 giờ ngày 09/7/2018, thấy vắng người, V liền mang bọc cò 3 sọc rải trên đoạn đường gần khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia, đoạn đi qua trường gà của Q và TH thuộc ấp V, xã V. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, các ông Lê Văn Đ, Trung Văn T và một số người dân đi tập thể dục tại khu vực ấp V, xã VĐ, phát hiện nhiều tờ giấy màu vàng có kẻ 3 sọc đỏ nằm rải rác trên đoạn đường khoảng 800m nên báo Công an xã V. Ngày 14/7/2018, V bị bắt giữ và ngày 23/7/2018 bị khởi tố điều tra.

* Tài liệu, đồ vật thu giữ: 42 tờ giấy kích thước (08 x 12)cm, hai mặt đều có màu vàng, trong đó: 02 tờ có 3 sọc đỏ ở một mặt, 40 tờ có 3 sọc đỏ ở cả hai mặt, trong tổng số 42 tờ THU giữ có 22 tờ có chữ viết tay, gồm 15 tờ có ghi chữ “V-N-C-H TẤN CÔNG”, 01 tờ có ghi chữ “ChA1 bị TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H Vi-TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “Vi-TẤN”, 03 tờ có ghi chữ “THức-Ăn”, 20 tờ còn lại không có chữ và các đồ vật liên quan.

* Kết luận giám định ngày 20/7/2018 của Tổ giám định tư pháp theo vụ việc theo Quyết định số 56/QĐ-STTTT ngày 17/7/2018 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang, kết luận:

- 42 tờ giấy màu vàng có vẽ 3 sọc màu đỏ là hình vẽ cò của chế độ Việt Nam Cộng Hoà.

- Các chữ viết “V-N-C-H TẤN CÔNG” được viết trên những tấm giấy màu vàng có vẽ 3 sọc màu đỏ là hình vẽ cò của chế độ Việt Nam Cộng Hoà được hiểu là “Việt Nam Cộng Hoà tấn công”.

- Các chữ viết “V-N-C-H”, “V-N-C-H TẤN CÔNG”, “Vi-TẤN” được viết trên những tấm giấy màu vàng có vẽ 3 sọc màu đỏ là hình vẽ cò của chế độ Việt Nam Cộng Hoà được hiểu là “Việt Nam Cộng Hoà”, “Việt Nam Cộng Hoà tấn công”, “Vi-TẤN”.

- Mẫu vật có chữ viết “V-N-C-H TẤN Công” là hành vi bịa đặt, có tác động gây kích động, hoang mang đối với người nhật và người xem thể hiện qua hành vi người dân nhật được những mẫu vật báo tin cho Công an địa phương. (BL: 110 – 112).

* Kết luận giám định số 403/KLGT-PC54 ngày 14/7/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang theo Quyết Đ số 35 ngày 12/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A, tỉnh An Giang:

“- Chữ viết trên 22 (hai mươi hai) tài liệu cần giám định (ký hiệu: A₁-A₂₂) so với chữ viết trên 11 (mười một) tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: M₁-M₁₁) không phải do cùng một người viết ra.

- Chữ viết trên 22 (hai mươi hai) tài liệu cần giám định (ký hiệu: A₁-A₂₂) so với chữ viết của ông Lê Hồng V trên Tờ tường trình mẫu so sánh (ký hiệu: M₁₂) do cùng một người viết ra”.

* Kết luận giám Đ số 404/KLGT-PC54 ngày 17/7/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang theo Quyết định số 36 ngày 14/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A, tỉnh An Giang:

“01 (một) dấu vết phát hiện được (ký hiệu A) trên các mẫu vật (gồm 42 tờ giấy) màu vàng, có vẽ 03 sọc màu đỏ và chữ viết tay bằng mực màu xanh) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A gửi giám định và dấu vân tay in trên danh chỉ bản mẫu so sánh, mang tên Lê Hồng V, sinh năm 1970, nơi ĐKTT: Ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang (ký hiệu M) là một một người in ra” (BL 26).

Quá trình điều tra và tại P tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSAG-P1 ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo Lê Hồng V về tội “Làm, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo điểm b khoản 1 Điều 117 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố yêu cầu xét xử bị cáo về tội “Làm, phát tán tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo điểm b khoản 1 Điều 117 Bộ luật Hình sự. Chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo qua lời thú nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại P tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các Kết luận giám định đối với các vật chứng do bị cáo làm, phát tán.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh chính trị xã hội, cần được xử lý nghiêm, Tuy nhiên, bị cáo phạm tội mang tính nhất thời, thành thật khai báo, phạm tội lần đầu là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu vật chứng: điện thoại, xe mô tô của bị cáo và các vật chứng khác xử lý theo quy định pháp luật.

Trong phát biểu lời bào chữa cho bị cáo, người bào chữa đã công nhận những chứng cứ đã được Cơ quan tiến hành tố tụng thu thập, đánh giá để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo; đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh của bị cáo “Làm, phát tán tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Người bào chữa cho là bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tuy nhiên, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định cả 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải mà bị cáo đã thực hiện sau khi tội phạm bị phát giác.

Ngoài ra, hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử có sự khoan hồng, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện hối cải, trở thành người công dân tốt.

Bị cáo được người bào chữa yêu cầu về tình tiết bị casco đã tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm, đề nghị áp dụng theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Qua đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đã rút yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập và tại P tòa chỉ có mặt 3/24 người làm chứng, 21 người làm chứng vắng mặt không có lý do. Thấy rằng, các người làm chứng đều được Cơ quan điều tra ghi lời khai, việc vắng mặt của các người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Áp dụng khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử như theo đề nghị của đại diện của đại diện Viện kiểm sát.

[2] Về tội danh:

Từ sáng sớm ngày 09/7/2018, tại khu vực ấp V, xã V, những người dân địa phương, có các ông, bà: Lê Văn Đ, Trung Văn T, Cao Thị Đ1, Phan Văn Đ2, Lê Thị Kim P, Nguyễn Minh C, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn A2, Trương Văn A4, Lê Thị A5, Nguyễn Văn A9, Trần Thị Ngọc A10, Nguyễn Thị A11, Lê Văn A12, Trần Thị A13, Nguyễn Thị Kim A14, Huỳnh Thị Minh A15, Đặng Ngọc A16 và Nguyễn Ngọc TH nhặt được 42 tờ giấy kích thước (08 x 12)cm, hai mặt đều có màu vàng, trong đó: 02 tờ có 3 sọc đỏ ở một mặt, 40 tờ có 3 sọc đỏ ở cả hai mặt, trong tổng số 42 tờ thu giữ có 22 tờ có chữ viết tay, gồm 15 tờ có ghi chữ “V-N-C-H TẤN CÔNG”, 01 tờ có ghi chữ “ChA1 bị Tấn”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H”, 01 tờ có

ghi chữ “V-N-C-H Vi-TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “Vi-TẤN”, 03 tờ có ghi chữ “THức-Ăn”, 20 tờ còn lại không có chữ.

Kết luận giám định số 403/KLGT-PC54 về chữ viết trên 22 (hai mươi hai) tờ giấy trên so với chữ viết của ông Lê Hồng V trên Tờ tường trình mẫu so sánh do cùng một người viết ra và Kết luận giám Đ số 404/KLGT-PC54 thì 01 (một) dấu vết vân tay phát hiện được trên 42 tờ giấy thu được và dấu vân tay in trên danh chỉ bản mẫu so sánh, mang tên Lê Hồng V là một một người in ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo V khai nhận đã làm và phát tán những tài liệu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các người làm chứng và kết luận giám định.

Những tài liệu cò 3 sọc có những chữ viết V-N-C-H tấn công, ChA1 bị tấn, VNCH di tản, thức ăn đã làm người dân địa phương nhất, biết được, trở nên hoang mang, lo sợ về tình hình Ch trị địa phương. Bị cáo khai chỉ muốn trả thù cá nhân, nhưng cũng nhận thức được tác hại của việc mình làm làm mất ổn Đ tình hình an ninh, chính trị của địa phương.

Bị cáo nhận thức được hành vi làm, rải tài liệu cò chính quyền chế độ cũ là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết được rằng sẽ gây rối an ninh, từ đó lực lượng Công an, Biên phòng sẽ tăng cường bảo vệ, ngăn chặn dân qua lại biên giới, đạt được mục đích riêng làm trường gà ông Q thua lỗ.

Hành vi làm, phát tán 42 lá cò 3 sọc nhưng không tuyên truyền thông tin, gây mất ổn định chính trị, làm hoang mang trong nhân dân địa phương của bị cáo V, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Làm, tàng trữ, phát tán tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 117 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa về xác định tội danh của bị cáo.

[3] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo đã tác động không nhỏ đến tình hình chính trị của địa phương thể hiện qua lời khai của các người làm chứng trong sự hoang mang, lo sợ khi nhất được tờ giấy cò 3 sọc. Mặt khác, sau khi phát hiện sự việc trên, các cơ quan, đoàn thể xã Vĩnh Hội Đông và người dân trên địa bàn ấp V, xã V, huyện A có đơn yêu cầu xử lý nghiêm khắc đối với đối tượng gây ra. Tuy nhiên, thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt và trong quá trình điều tra cũng như tại P tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, xét giảm nhẹ cho bị cáo như theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của người bào chữa.

Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo về áp dụng về tình tiết hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn để áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về người bào chữa đã sử dụng mọi biện pháp do pháp luật quy định để làm sáng tỏ những tình tiết xác định người bị buộc tội vô tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can, bị cáo;

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý những vật thu giữ của bị cáo.

[5.1] 42 tờ giấy kích thước (08 x 12) cm, hai mặt đều có màu vàng, trong đó: 02 tờ có 3 sọc đỏ ở một mặt, 40 tờ có 3 sọc đỏ ở cả hai mặt, trong tổng số 42 tờ THU giữ có 22 tờ có chữ viết tay, gồm 15 tờ có ghi chữ “V-N-C-H TẤN CÔNG”, 01 tờ có ghi chữ “Chấn bị TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H Vi-TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “Vi-TẤN”, 03 tờ có ghi chữ “THức-Ăn”, 20 tờ còn lại không có chữ. Tài liệu này là vật chứng trong vụ án, xét lưu vào hồ sơ vụ án.

[5.2] Các vật chứng được thu giữ gồm: 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu tím xám, dài 22.5cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu đỏ, dài 21cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu đen quần keo vải, dài 13cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu xanh, dài 13cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán kéo được bọc ống nhựa màu tím, dài 20cm, 02 bút lông loại hai đầu, mực đỏ, vỏ nhựa màu đỏ, 01 bút mực màu xanh (loại mực nước), vỏ nhựa màu đen, 01 bút mực màu xanh (loại mực nước), vỏ nhựa màu trắng, 01 bút mực màu xanh (loại bút bi), vỏ nhựa màu đen, 01 A12 tre, 01 Tờ lịch;

Là công cụ phạm tội. Xét, không có giá trị sử dụng, tịch thu và tiêu hủy.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

[5.3] 01 xe Honda nhãn hiệu Air Blade màu đỏ - bạc - đen, số máy JF27EO616104, số khung 180XAY591048, biển số đăng ký 67G1 - 009.80, đã qua sử dụng và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô, xe máy số 006350 tên Lê Hồng V. V sử dụng xe để mua vật phẩm phát tán tài liệu là vật chứng trong vụ án

01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J2 Prim, màu vàng, 02 sim, số Imei 1: 359046085104677, Imei 2: 359047085104675 nằm trong gói niêm phong, có chữ ký của ông Nguyễn Th và ông Châu R để làm công cụ nghiên cứu để làm, phát tán tài liệu;

Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng V phạm tội: “Làm, phát tán tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 117, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Lê Hồng V: 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam: 14/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Lưu vào hồ sơ vụ án: 42 tờ giấy kích thước (08 x 12) cm, hai mặt đều có màu vàng, trong đó: 02 tờ có 3 sọc đỏ ở một mặt, 40 tờ có 3 sọc đỏ ở cả hai mặt, trong tổng số 42 tờ THU giữ có 22 tờ có chữ viết tay, gồm 15 tờ có ghi chữ “V-N-C-H TẤN CÔNG”, 01 tờ có ghi chữ “ChA1 bị TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H”, 01 tờ có ghi chữ “V-N-C-H Vi-TẤN”, 01 tờ có ghi chữ “Vi-TẤN”, 03 tờ có ghi chữ “THức-Ăn”, 20 tờ còn lại không có chữ.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu tím xám, dài 22.5cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu đỏ, dài 21cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu đen quắn keo vải, dài 13cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu xanh, dài 13cm, 01 cây kéo hai lưỡi bằng kim loại, cán kéo được bịt ống nhựa màu tím, dài 20cm, 02 bút lông loại hai đầu, mực đỏ, vỏ nhựa màu đỏ, 01 bút mực màu xanh (loại mực nước), vỏ nhựa màu đen, 01 bút mực màu xanh (loại mực nước), vỏ nhựa màu trắng, 01 bút mực màu xanh (loại bút bi), vỏ nhựa màu đen, 01 A12 tre và 01 Tờ lịch.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 xe Honda nhãn hiệu Air Blade màu đỏ - bạc - đen, số máy JF27EO616104, số khung 180XAY591048, biển số đăng ký 67G1 - 009.80, đã qua sử dụng và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô, xe máy số 006350 tên Lê Hồng V.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J2 Prim, màu vàng, 02 sim, số Imei 1: 359046085104677, Imei 2: 359047085104675 năm

trong gói niêm phong, có chữ ký của ông Nguyễn A16 Thịnh và ông Ch R.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Hồng V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA P TÒA

Nguyễn Văn Khỏe

Võ Văn Ngân

La Hồng